

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN Ô MÔN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 09/2019/QĐST-DS

Ô Môn, ngày 26 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 03/2019/TLST-DS, ngày 04 tháng 01 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Đ.**

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T1 – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ trụ sở: Số G và số H đường L, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Trịnh Đức Quốc T** – Chuyên viên thu hồi nợ - TT XLN - Ngân hàng Đ. (*Văn bản ủy quyền số 01/2018/GUQ ngày 05/6/2018*)

Bị đơn: Ông **Trần Ngọc M**, sinh năm 1968.

Bà **Nguyễn Thị Đ1**, sinh năm 1966.

Cùng địa chỉ: Khu vực H, phường Th, quận M, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bị đơn ông Trần Ngọc M và bà Nguyễn Thị Đ1 thống nhất thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho Ngân hàng Đ số tiền 239.896.107 đồng (*Hai trăm ba mươi chín triệu, tám trăm chín mươi sáu nghìn, một trăm lẻ bảy đồng*). Trong đó, nợ gốc là 214.666.605 đồng, tiền lãi trong hạn là 21.251.556 đồng, tiền lãi quá hạn là 3.977.946 đồng (tạm tính đến ngày 18/02/2019). Đồng thời, ông M và bà Đ đồng ý tiếp tục trả tiền lãi phát sinh (đối với số nợ gốc) tính từ ngày 19/02/2019 cho đến khi trả dứt nợ gốc với mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0098/2016/HĐTD-CN ngày 03/10/2016.

Về thời gian và phương thức thanh toán: Do Chi cục thi hành án dân sự quận Ô Môn quyết định.

Trường hợp ông M, bà Đ không thực hiện hoặc không có khả năng thanh toán thì Ngân hàng Đ được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0098/2016/BĐ ngày 03/10/2016, tài sản gồm: Quyền sử dụng diện tích đất 345m² thuộc thửa 89, tờ bản đồ số 28, Giấy CNQSD đất số CH01848 cấp ngày 08/8/2013 (điều chỉnh thay đổi ngày 07/4/2016 và ngày 19/5/2016) do ông Trần Ngọc M đứng tên.

- Nguyên đơn Ngân hàng Đ (có đại diện là ông Trịnh Đức Quốc T) đồng ý với thỏa thuận trên của bị đơn ông M và bà Đ.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Trần Ngọc M và bà Nguyễn Thị Đ1 phải nộp số tiền 5.997.402 đồng (*Năm triệu chín trăm chín mươi bảy nghìn bốn trăm lẻ hai đồng*).

- Ngân hàng Đ được nhận lại số tiền 6.629.000 đồng (*Sáu triệu sáu trăm hai mươi chín nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 005843 ngày 02/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ô Môn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Trần Thanh Thế